Bài Học 5

VI PHẠM TINH THẦN CỦA LUẬT PHÁP

CÂU GỐC: *"Tôi xin anh em chánh ngày nay, hãy trả lại cho họ đồng ruộng, vườn nho, vườn ô-li-ve, và nhà cửa của họ, cùng lời một phần trăm về bạc lúa mì, rượu, và dầu, mà anh em đã bắt họ nộp" (Nê-hê-mi 5:11).*

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Nê-hê-mi 5:1–5; Xuất Ê-díp-tô Ký 21:2–7; Mi-chê 6:8; Nê-hê-mi 5:14–19; Nê-hê-mi 5:7–12; Phục truyền 23:21–23.*

Cho đến ngày nay, chúng ta là loài người, luôn luôn phải tranh đấu với câu hỏi về sự giàu có, sự nghèo khổ, và khoảng cách giữa người giàu và người nghèo, và chúng ta có thể làm gì với cái khoảng cách rộng lớn ấy. Phải, Đức Chúa Giê-su đã phán, "ngươi sẽ hằng có người nghèo ở với ngươi" (Ma-thi-ơ 26:11), nhưng đó không thể nào là sự bào chữa cho việc chúng ta không làm gì để giúp họ. Trái lại, Kinh Thánh nhắc nhở chúng ta phải làm phận sự của mình. Bằng không thì không thể nào chúng ta có thể gọi mình là Cơ Đốc nhân được.

Thật kỳ thú là, ngay giữa những sự thử thách và khó khăn mà những người hồi cư phải đối đầu khi họ cố gắng tái thiết Giê-ru-sa-lem, chủ đề nầy lại hiện ra. Không phải là chỉ với người nghèo, mà còn rắc rối hơn nữa ấy là người giàu áp bức người nghèo. Đây là một nan đề trước khi bị lưu đày, nay được trở về quê quán, nó lại nổi lên trở lại.

Tuần nầy chúng ta sẽ thấy một biểu hiện khác của chủ đề lâu đời này, và cách Nê-hê-mi giải quyết nó. Và qua bài học chúng ta sẽ thấy, còn tệ hại hơn nữa, ấy là sự áp bức được thực hiện mà không trái với luật pháp. Đây là một thí dụ mạnh mẽ cho chúng ta thấy mình cần phải thận trọng không để cho các quy tắc và luật lệ trở thành cứu cánh thay vì chúng chỉ là phương tiện để đưa chúng ta phản ảnh bản tánh của Đức Chúa Giê-su.

1. SỰ TA THÁN CỦA DÂN CHÚNG

Đọc Nê-hê-mi 5:1-5. Điều gì đang xảy ra? Và dân chúng ta thán vì ai?

_____

_____

_____

Cộng đồng người Giu-đa đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Nê-hê-mi để chống lại các sự quấy phá của kẻ thù bên ngoài. Nhưng bên trong thì không được như vậy. Những người giàu có và giới lãnh đạo đã lợi dụng những người nghèo và thua thiệt để làm giàu cho mình, và tình trạng quá tệ hại đến nỗi các gia đình bị thiệt thòi đã phải kêu van ta thán xin được giúp đỡ. Nhiều gia đình nói rằng họ làm cực nhọc mà cũng không đủ gạo nuôi con cái họ; có người thì than khóc vì nạn đói mà họ đã cầm đất ruộng và bây giờ chẳng có gì để canh tác đặng nuôi gia đình; lại có gia đình khác thì kêu khóc vì họ phải vay tiền để trả thuế cho chính quyền Ba Tư mà không có tiền trả nên con cái họ đã phải bị bắt làm tôi mọi.

Xem như là kẻ thù gây họa cho dân chúng là nạn đói và sưu cao thuế nặng. Chính quyền Ba Tư đòi toàn tỉnh Giu-đa phải đóng một số tiền thuế là 350 ta-lâng bạc hằng năm (Xem ghi chú phần Nê-hê-mi 5:1-5 trong The Andrews Study Bible, trang 598). Nếu một người không nộp đủ phần thuế của mình thì họ phải cầm đất để lấy tiền trả thuế và hy vọng năm tới có thể chuộc đất về. Nếu năm tới mà cũng không đủ tiền thì mất đất mà có thể là phải để con đi ở đợ làm đầy tớ cho người giàu có mà họ vay tiền, đặng thế nợ.

Trong cuộc sống chúng ta cũng có những lúc chúng ta lâm nạn vì hậu quả của những điều mình làm sai; nhưng cũng có nhiều khi chúng ta gặp bệnh tật hay thiếu thốn vì những lý do ngoài tầm tay hay không phải lỗi của chúng ta. Câu chuyện của đoạn Kinh Thánh này cho thấy có lúc chính những chính sách hay luật lệ của chính quyền đã làm cho những người thua thiệt lại còn gặp thiếu thốn nặng nề hơn. Họ bị trì kéo trong một vũng lầy của sự nghèo khó mà không làm sao thoát ra được.

Thật lý thú là ngày nay, cũng như ngày xưa, đề tài về con người phải đấu tranh với sự áp bức kinh tế vẫn là một chủ đề được bàn đến thường xuyên. Như vậy, sứ điệp nào chúng ta lấy được từ thực tế rằng đây là một chủ đề mà Kinh Thánh thường đề cập?

2. TRÁI VỚI TINH THẦN CỦA LUẬT PHÁP

Đọc Nê-hê-mi 5:6-8 (cũng đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 21:2-7). Tại sao Nê-hê-mi vô cùng tức giận?

_____

_____

_____

Dầu trong thời đại của chúng ta, rất khó cho chúng ta hiểu làm sao mà người ta có thể bắt người khác làm nô lệ cho mình, nhưng trong văn hóa của người cổ đại, nô lệ là chuyện thường tình. Có thể người cha hay người mẹ chịu bán mình làm nô lệ hoặc cha mẹ có quyền bán con mình để chúng đi làm nô lệ phục dịch người khác. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời là Đấng muốn ban sự tự do hay giải phóng cho mọi con người, nên Ngài bắt trong Y-sơ-ra-ên phải thả tự do cho một người nô lệ nếu người ấy đã ở 7 năm phục dịch trong nhà chủ nợ. Làm như thế để giúp không có một ai phải làm nô lệ suốt đời và họ có thể được có sự sống tự do.

Trong luật pháp Y-sơ-ra-ên, người ta có quyền cho vay cho mượn; nhưng không ai được phép cho vay lấy lời (đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 22:25-27; Lê-vi Ký 25:36, 37; Phục truyền 23:19, 20). Nhưng theo luật của loài người thời ấy thì người ta đòi tiền lời. Người Do Thái thời ấy cho vay lấy lời là 12% một năm. Nhưng theo sử sách khảo cổ tìm thấy được thì dân ngoại của vùng Mê-sô-pô-ta-mi đòi đến 50% tiền lời cho bạc và 100% cho thóc gạo mà họ cho vay.

Cách Nê-hê-mi xử lý vấn đề này một cách dứt khoát rất đáng ngưỡng mộ. Ông không coi thường những lời ta thán, dầu trên nguyên tắc thì sự việc gây nên lời ta thán thật không phạm pháp và xã hội đã chấp nhận, thậm chí còn thấy là người Giu-đa còn tử tế hơn so với các tập quán của người chung quanh. Nhưng Nê-hê-mi cho rằng tinh thần của Chúa đã bị vi phạm trong tình huống này. Vì sao? Vì trong những thời kỳ mà kinh tế gặp khó khăn, nhiệm vụ của mọi người là giúp đỡ lẫn nhau. Đức Chúa Trời đứng về phía những người bị áp bức và thiếu thốn, và Ngài phải ủy thác các tiên tri để nói nghịch lại các tệ nạn và bạo lực đối với người nghèo.

Cho biết có những cách nào, tuy không cố ý, mà chúng ta làm đúng theo văn tự của luật pháp nhưng lại là vi phạm tinh thần của Chúa đối với tình huống ấy? (Đọc Mi-chê 6:8).

3. NÊ-HÊ-MI HÀNH ĐỘNG

Chừng như việc quở trách những người hoàng tộc và giới lãnh đạo rằng "Các ngươi buộc tiền lời cho mỗi người anh em mình!" không hoàn toàn mang lại kết quả như mong muốn. Vì vậy ông Nê-hê-mi không ngừng ở đó mà ông tiếp tục tranh đấu cho những người bị ức hiếp trong vòng họ. Ông có thể trình bày cùng Chúa rằng ông đã cố gắng cho các người trưởng giả và lãnh đạo có tấm lòng yêu thương nhân đạo, nhưng không thành, nên ông phải bỏ qua việc ấy. Bởi vì nói cho cùng đây là những người giàu có và quyền thế của toàn tỉnh, mà ông dám chống đối họ sao. Nhưng không, Nê-hê-mi không bằng lòng cho đến lúc nào một giải pháp phải được thực hiện, cho dầu ông biết là ông sẽ tạo nhiều kẻ thù trong quá trình đạt giải pháp ấy.

Đọc Nê-hê-mi 5:7-12. Các lập luận nào Nê-hê-mi có đối với những điều đang xảy ra? Ông dùng gì để thuyết phục người ta sửa đổi những điều sai quấy mà họ đã phạm?

Nê-hê-mi kêu gọi một buổi họp với tất cả người Y-sơ-ra-ên để giải quyết vấn đề nầy. Ông muốn giữa sự có mặt của toàn dân, các viên chức lãnh đạo sẽ phải xấu hổ và có thể ngại ngùng để không còn dám tiếp tục sự hà hiếp của họ.

Những lập luận đầu tiên của Nê-hê-mi là về vấn đề nô lệ. Có nhiều người Giu-đa, kể cả Nê-hê-mi đã dùng tài sản mình để chuộc những người Giu-đa đang bị bắt làm nô lệ hay đầy tớ cho người ngoại quốc. Và bây giờ ông hỏi những người quyền quí rằng họ nghĩ việc mua hay bán người cùng dân tộc của mình có phải là điều được phép chăng. Có lý nào mà những người Do Thái đã được người Y-sơ-ra-ên mua để trả tự do cho họ nay lại bị phải làm nô lệ cho chính người đồng hương với mình hay không?

Những người quyền thế kia không trả lời ông được bởi vì họ thấy lập luận của ông là đúng; thế nên Nê-hê-mi tiếp. Ông hỏi họ, "Điều anh em làm chẳng được tốt. Anh em há chẳng đáng lẽ ăn ở cách kính sợ Đức Chúa Trời, e bị sỉ nhục giữa các dân tộc, là thù nghịch của chúng ta, sao?" (Nê-hê-mi 5:9). Rồi sau đó, Nê-hê-mi thừa nhận rằng chính ông cũng đã từng cho người dân vay tiền và ngũ cốc. Bằng cách tuyên bố, "chúng ta hãy ngừng tính tiền lời (Nê-hê-mi 5:10), ông đã khẳng định luật cấm hành vi này với những người Do Thái là đồng bào của họ và tỏ cho họ thấy rằng dưới sự cai trị của ông, ông muốn mọi người hãy có lòng ưu ái đối với nhau. Ngạc nhiên thay, hết thảy mọi người cùng đồng lòng chấp thuận đề nghị của ông. Các nhà quyền quí bằng lòng phục hồi lại tất cả cho dân chúng.

Bạn đã có bao giờ làm sai với một ai đó không? Thành thật mà nói, chúng ta, ai cũng có thể trả lời "Có". Có lý do nào làm bạn không thể tiến tới để xin lỗi người mình có lỗi với, hay phục hồi lại cho họ những gì mình đã làm sai không?

4. MỘT LỜI HỨA NGUYỆN

Đọc Nê-hê-mi 5:12-13. Tại sao Nê-hê-mi buông lời rủa đến với những kẻ không giữ trọn trách nhiệm phần mình theo như điều hứa nguyện của cả đôi bên?

Dầu các nhà quyền quí đồng ý sẽ bồi hoàn lại những gì mà họ đã chiếm giữ, Nê-hê-mi cũng chưa thỏa lòng với những lời nói suông. Ông muốn nhìn thấy chứng cớ rõ ràng; thế nên ông bắt họ phải thề trước mặt các thầy tế lễ. Hành động nầy cũng mang lại giá trị pháp lý cho thủ tục kiện tụng trong trường hợp ông cần phải nhắc lại thỏa thuận về sau.

Nhưng tại sao ông lại buông lời rủa sả nữa? Nê-hê-mi làm một hành động biểu tượng bằng cách lượm hết áo choàng của mình giống như là cầm một cái gì trong tay và giũ chúng như thể mình bị mất các áo ấy. Nghĩa là, bất cứ ai không giữ trọn lời thề mình, thì sẽ bị mất tất cả. Theo tục lệ thời ấy, một lời hay hành động rủa sả phải được thốt lên để tiêu biểu cho sự nghiêm trọng của một luật lệ nếu người ta không tuân giữ luật ấy. Người ta thấy có sự trừng phạt qua lời rủa sả cũng sẽ không dám phạm luật ấy.

Đọc các câu Kinh Thánh sau đây để thấy trong thời Cựu Ước, người ta được dạy về sự nghiêm trọng và thánh khiết của một lời thề. Dân số Ký 30:2; Phục truyền 23:21-23; Truyền đạo 5:4, 5; Lê-vi Ký 19:12; Sáng thế Ký 26:31.

Rốt lại, lời nói là một món quà quí giá mà Đức Chúa Trời đã ban cho nhân loại; lời nói của con người hoàn toàn khác với tiếng kêu của loài cầm thú. Và trong lời nói của chúng ta có quyền uy, có khi cả cái uy quyền quyết định sống, chết. Vì lẽ ấy chúng ta phải thận trọng trong những điều mình nói, trong những lời mình hứa, và những lời thề nguyện của mình. Ai cũng phải nhớ rằng, lời mình nói tương xứng với việc làm của mình. Bao nhiêu là người đã từ chối đạo Chúa bởi vì nhiều Cơ Đốc nhân đã nói những lời nghe giống đạo Chúa nhưng hành động và thái độ thì không phản ảnh gì về đạo Ngài cả.

Hãy suy nghĩ về lời nói của bạn, những lời ấy mang lại ảnh hưởng nào đối với người khác. Làm thế nào để chúng ta học phải biết cẩn thận trong những lời mình nói, lúc nào mình nói, và cách mình nói?

5. THÍ DỤ CỦA NÊ-HÊ-MI

Đọc Nê-hê-mi 5:14-19. Lý do nào Nê-hê-mi cho biết khi nói về việc ông không đòi lương tổng trấn? (Nê-hê-mi 5:18)?

Các lời Nê-hê-mi chép ở đây có thể là đã được viết lúc ông trở lại sau khi đã về triều để hầu vua Ạt-ta-xét-xe, sau 12 năm làm quan tổng trấn xứ Giu-đa. Tuy các tổng trấn bổ nhiệm bởi vua Ba Tư để làm quan toàn quyền tại các xứ họ đô hộ được quyền nhận bổng lộc đóng góp bởi dân trong xứ họ cầm quyền, Nê-hê-mi không hề đòi quyền nầy mà tự ông nuôi thân mình. Không những ông đã tự trả mọi chi phí của mình, ông cũng tự mình chu cấp cho gia đình mình cũng như toàn thể những người làm cho mình. Giê-ru-ba-bên, viên tổng trấn đầu tiên, là người duy nhất chúng ta biết tên. Khi Nê-hê-mi nói "các quan tổng trấn đã đến nhậm trước tôi" là ông nói đến những người nhậm chức sau Giê-ru-ba-bên và trước ông. Sau những năm cầm quyền, Nê-hê-mi chắc phải nghèo hơn nhiều so với lúc ông mới đến nhậm chức. Nhưng ông không lợi dụng chức vụ mình để củng cố thêm quyền thế và làm giàu cho bản thân mình. Nê-hê-mi là người giàu có, vì thế ông có thể cấp dưỡng cho nhiều người (5:17, 18).

Hành vi của Nê-hê-mi cho chúng ta thấy nguyên tắc của con người ông.

Đọc Nê-hê-mi 5:19. Lời ông nói đây có nghĩa gì và qua lời nầy, chúng ta hiểu thế nào về những lời nầy trong Phúc Âm?

Qua thí dụ của cách Nê-hê-mi làm công việc Chúa chúng ta thấy một con người đặt Chúa là cao trọng hơn hết và đặt công việc Chúa quan trọng hơn lợi ích của cá nhân mình. Đây là một bài học tốt cho hết thảy chúng ta, dầu chúng ta ở trong chức vị, hay nghề nghiệp hay hoàn cảnh nào. Dốc lòng cho công việc Chúa thì cũng dễ nếu chúng ta không phải tốn kém gì, nhưng khi nó lại tốn kém và bất lợi cho chúng ta thì thế nào.

Đọc Phi-líp 2:3-8. Bằng cách nào, ngay lúc nầy, chúng ta có thể bày tỏ qua cuộc đời mình những nguyên tắc bất vụ lợi và vị kỷ đang được nói đến trong đoạn nầy.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

"Khi Nê-hê-mi nghe thấy sự áp bức tàn khốc này, tâm hồn ông tràn ngập sự phẫn nộ. 'Tôi đã rất tức giận,' ông nói, 'khi tôi nghe thấy tiếng khóc của họ và những lời nói ấy.' Ông thấy rằng nếu ông muốn thành công trong việc dẹp bỏ phong tục áp bức người thua thiệt, ông cần phải có một quyết định cho công lý. Với một lòng cương quyết và một năng lực đặc biệt, ông đã ra tay để mang lại sự cứu trợ cho đồng bào mình." – Ellen G. White, *Prophets and Kings*, trang 648.

"Đức Chúa Giê-su đã xúc tiến việc đặt ra một nguyên tắc sẽ khiến lời thề trở nên không cần thiết. Ngài dạy rằng sự thật chính xác phải là luật của lời nói. "Các ngươi hãy Có thì nói Có, Không thì nói Không: còn bất cứ điều gì nhiều hơn thế thì đó là lời của ma quỉ."' – Ellen G. White, *Thoughts from the Mount of Blessings*, trang 67.

"Các lời (Chúa phán đây) lên án tất cả những câu văn vô nghĩa mà gần như những lời thô tục. Chúng lên án những lời khen dối trá, những lời trốn tránh sự thật, những lời tâng bốc, những lời khoác lác, những lời quảng cáo không đúng sự thật, mà ngày nay đầy dẫy trong xã hội và trong thế giới thương mại. Chúng dạy rằng những ai cố gắng phô trương những gì không thật là mình, hoặc kẻ nói những lời nói không thật sự nói lên tình cảm thật của lòng mình, thì chẳng thể nào được gọi là thành thật cả." – trang 68.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao sự ích kỷ chỉ nghĩ đến mình nằm ở trung tâm của mọi vấn đề của con người khi liên hệ đến tài chánh và mối tương quan giữa người với người?
2. Làm thế nào Cơ Đốc nhân tránh được sự hà tiện? Sự dạy dỗ nào của Chúa ngược lại điều này? (Xin học trong Ê-sai 58:3-12 và Mi-chê 6:6-8).
3. Giăng 1:1, 2 có ý nghĩa thế nào khi gọi Chúa Giê-su là "Ngôi Lời"? Làm thế nào chúng ta hiểu được sự quan trọng và ý nghĩa của Ngôi Lời?
4. Thật kỳ thú là từ ngàn năm trước Đức Chúa Giê-su đã nói rằng người nghèo sẽ luôn ở giữa vòng chúng ta. Chúng ta cũng được khuyên bảo phải giúp đỡ những người thiếu thốn hoặc có nhu cầu. Làm thế nào để hai ý tưởng này phù hợp với nhau trong việc giúp thúc đẩy các Cơ Đốc nhân giúp đỡ người kém may mắn.